

NGHỊ QUYẾT

**Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
nguồn ngân sách địa phương huyện Đăk Glei**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLEI
KHÓA XV KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;
Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;
Căn cứ Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI, kỳ họp thứ 11 quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum;
Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI, kỳ họp chuyên đề về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum;
Xét Tờ trình số 316/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đăk Glei, cụ thể như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đăk Glei là **201.357** triệu đồng, trong đó: Phân bổ chi tiết để thực hiện các dự án, nhiệm vụ là 194.342 triệu đồng và dự phòng để xử lý những

vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn là 7.015 triệu đồng (*Chi tiết các nguồn vốn như tại Biểu số 01 kèm theo*).

2. Danh mục và mức vốn bố trí chi tiết cho từng dự án, nhiệm vụ (*Chi tiết tại các Biểu số 02 và Biểu số 03 kèm theo*).

3. Đối với phần vốn dự phòng chưa phân bổ chỉ được sử dụng sau khi bảo đảm cân đối được nguồn vốn và bố trí cho các nhiệm vụ, dự án thật sự cần thiết, cấp bách theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 2. Giải pháp triển khai thực hiện

- Tăng cường tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công, đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, giao dự toán, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai, bảo đảm hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực và quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân công, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với phối hợp, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh. Kiểm soát chặt chẽ số dự án và thời gian bố trí vốn hoàn thành dự án theo quy định của Luật Đầu tư công, bảo đảm mục tiêu, hiệu quả, tính liên tục trong đầu tư công. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công định kỳ hoặc đột xuất theo chế độ báo cáo quy định. Theo dõi, đôn đốc chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân dự án. Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong triển khai kế hoạch đầu tư công, thực hiện dự án. Chủ động báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn để thúc đẩy giải ngân và nâng cao hiệu quả đầu tư. Các chủ đầu tư phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện từng dự án, lập kế hoạch giải ngân của từng dự án, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho từng dự án.

- Thực hiện đúng thứ tự ưu tiên đã được quy định trong Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản pháp luật có liên quan. Căn cứ khả năng cân đối vốn hàng năm, ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp; chỉ bố trí vốn cho các dự án khởi công mới sau khi đã bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp nhằm hoàn thành sớm các dự án này, phát huy hiệu quả đầu tư, giảm tối đa thời gian bố trí vốn của dự án.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn vốn dự phòng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn. Khoản dự phòng chưa phân bổ chỉ được sử dụng cho các mục tiêu thật sự cần thiết, cấp bách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và được cấp có thẩm quyền cho phép.

- Kiên quyết siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, hậu kiểm, xử lý nghiêm vi phạm; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm. Kiên quyết không nghiệm thu công trình, các hạng mục công trình không đảm bảo chất lượng, không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về đầu tư công đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công; đẩy mạnh việc thực hiện tái cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, giảm các khoản chi thường xuyên để tăng tỷ trọng cho chi đầu tư phát triển.

- Tổ chức thực hiện tốt Luật Quy hoạch và các Nghị định hướng dẫn. Thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công tác lập Quy hoạch huyện Đắk Glei thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Thực hiện tốt công tác dân vận ở cơ sở; vận động, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về kế hoạch triển khai thực hiện dự án; công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; giải thích cho Nhân dân hiểu rõ về cơ chế, chính sách; niêm yết đơn giá, khối lượng bồi thường công khai minh bạch để Nhân dân biết, giám sát; hạn chế tối đa việc khiếu nại, khiếu kiện có thể xảy ra.

- Tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các đoàn thể các cấp tại cơ sở và Nhân dân tăng cường công tác giám sát cộng đồng, thực hiện tốt Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; công khai hóa các thông tin về công trình/dự án đầu tư công trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei Khóa XV Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Hoàng Trung Thông



Biểu số 01

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NSDP GIAI ĐOẠN 2021-2025

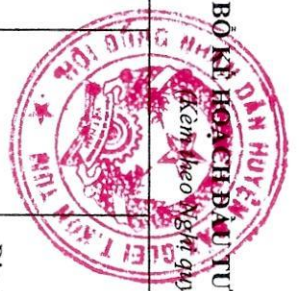
Kế hoạch theo Nghị quyết số: 60 /NQ - HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của HĐND huyện Đắk Glei)

DVT: Đồng

TT	Nguồn vốn	HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao	HĐND huyện giao	Tăng (+)/ Giảm (-)	Ghi chú
	TỔNG CỘNG (A + B)	425.980.000.000	201.357.860.603	102.707.860.603	
A	PHÂN CẤP HUYỆN QUẢN LÝ	98.650.000.000	201.357.860.603	102.707.860.603	Biểu số 02, 03
I	Vốn cân NSDP theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 26/QĐ/2020/QĐ-TTg	64.060.000.000	64.060.000.000	0	
1	Nguồn phân cấp cân đối theo tiêu chí tại Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND	40.150.000.000	40.150.000.000		
2	Nguồn vốn hỗ trợ thực hiện nông thôn mới	13.910.000.000	13.910.000.000		
3	Nguồn đầu tư các công trình cấp bách khác	10.000.000.000	10.000.000.000		
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất	30.000.000.000	30.000.000.000	0	
III	Phân cấp đầu tư nguồn thu XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG ưu tiên giáo dục và đào tạo)	4.590.000.000	4.590.000.000	0	
IV	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2020		8.154.160.603	8.154.160.603	
1	Nguồn tăng thu sử dụng đất năm 2020		2.137.739.975	2.137.739.975	
2	Nguồn tăng thu ngân sách cấp huyện năm 2020 (Không bao gồm nguồn thu tiền sử dụng đất)		2.402.225.128	2.402.225.128	
3	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2020		2.114.195.500	2.114.195.500	
4	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020		1.500.000.000	1.500.000.000	
V	Nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2021		240.000.000	240.000.000	
VI	Nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2021		834.700.000	834.700.000	
VII	Nguồn thu tiền sử dụng đất từ dự án khai thác quỹ đất, nguồn thu bán đấu giá đất và tài sản trên đất để tạo vốn đầu tư CSHT (Sau khi đã trừ đi các chi phí liên quan)		93.479.000.000	93.479.000.000	Thực hiện khi có nguồn thu
B.	PHÂN CẤP TỈNH QUẢN LÝ	327.330.000.000	0	0	
1	Nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn thu bán đấu giá các cơ sở nhà đất và các nguồn vốn hợp pháp khác cấp tỉnh quản lý	70.000.000.000			Nghị quyết số 36/NQ-HĐND
2	Nhà lãnh vực quốc phòng NSTW: Đầu tư cơ sở hạ tầng các xã vùng ATK tỉnh Kon Tum	65.330.000.000			QĐ số 889/QĐ-UBND
3	Nhà lãnh vực giao thông: NSTW	192.000.000.000			QĐ số 889/QĐ-UBND

Biểu số 02
PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 20 tháng 1 năm 2021 của HĐND huyện Đắk Glei)

Đơn vị: Triệu đồng



TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư					Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020				KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025		Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)						Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XD/CB		
	TỔNG SỐ					705.929,96	149.680,87	67.209,21	47.816,01	107.878,86	0,00	278,00				
A	NGUỒN CÂN ĐỐI NSDP THEO TIÊU CHÍ QUY ĐỊNH TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 26/QĐ-TTG					292.297,00	107.862,00	53.409,01	47.816,01	64.060,00	0,00	0,00				
I	Phân cấp cần đối theo tiêu chí Nghị quyết 63/2020/NQ-HĐND					193.292,00	38.898,00	8.355,01	2.762,01	40.150,00	0,00	0,00				
(1)	Đối ứng các nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, NS TW					34.969,00	3.387,00	8.135,00	2.542,00	844,00	0,00	0,00				
1	Đầu tư CSHT vùng ATK Kon Tum - Đắk Glei: Tiểu dự án 2: Đường GT từ làng Mô Bo đi làng Tu Chiêu A xã Mường Hoong và đường GT từ làng Lê Văn đi làng Tân Rát 2 xã Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Mường Hoong, Ngọc Linh	2020-278; 31/10/2016	34.969,00	3.387,00	8.135,00	2.542,00	844,00							
(2)	Chuẩn bị đầu tư						750,00			750,00						
(3)	Bổ trí quy hoạch					800,00	800,00	0,00	0,00	800,00	0,00	0,00				
1	Quy hoạch chi tiết (1/500) nghĩa trang nhân dân huyện	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Thị trấn Đắk Glei	2022-	800,00	800,00			800,00							
(4)	Thực hiện đầu tư					157.523,00	33.961,00	220,01	220,01	33.741,00	0,00	0,00				
b	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					157.523,00	33.961,00	220,01	220,01	33.741,00	0,00	0,00				

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
1	Nhà làm việc của cơ quan việc huyện ủy Đắk Glei	Văn phòng Huyện ủy	Thị trấn Đắk Glei	2020-	1333; 29/10/2019	6.000,00	6.000,00	220,01	220,01	5.780,00			
2	San ủi mặt bằng khu trung tâm huyện	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2020-	344; 14/4/2021	21.280,00	7.000,00			7.000,00			
3	Dự án khai thác quỹ đất để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng huyện Đắk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2020-	10; 17/4/2020	79.043,00	2.000,00			2.000,00			
4	Nhà làm việc chính Huyện ủy	Văn phòng Huyện ủy	Thị trấn Đắk Glei	2021-	31; 07/12/2020	23.988,00	5.038,00			5.038,00			
5	Nhà Đa năng cơ quan Huyện Ủy	Văn phòng Huyện ủy	Thị trấn Đắk Glei	2021-	31; 07/12/2020	6.500,00	500,00			500,00			
6	Trường Tiểu học thị trấn Đắk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2021-	380; 05/5/2021	8.000,00	7.300,00			7.300,00			
7	Trường PTDTBT THCS xã Đắk Long	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Long	2022-	839; 05/9/2021	3.052,00	1.400,00			1.400,00			
8	Đền bù, GPMB công trình Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp Đắk Sút xã Đắk Kroong, huyện Đắk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Kroong	2022-	839; 05/9/2021	1.000,00	900,00			900,00			
9	Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND-UBND xã Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2022-	01; 29/01/2021	8.000,00	3.223,00			3.223,00			
10	Sân thể thao xã Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2022-	839; 05/9/2021	660,00	600,00			600,00			
(4)	Dự phòng chưa phân bổ theo quy định									4.015,00			

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
II	Phân cấp Hỗ trợ thực hiện nông thôn mới (ưu tiên giáo dục)					19.077,00	13.910,00	0,00		13.910,00			
a	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					19.077,00	13.910,00	0,00	0,00	13.910,00	0,00	0,00	
1	Trường PTDTBT THCS Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2021-	2495; 15/12/2020	2.000,00	1.500,00			1.500,00			
2	Trường Tiểu học Mường Hoong (điểm trường chính)	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Mường Hoong	2021-	934; 22/10/2021	1.500,00	1.500,00			1.500,00			
3	Trường THCS Đắk Pék	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Pék	2022-	935; 22/10/2021	5.667,00	1.000,00			1.000,00			
4	Trường TH - THCS Đắk Nhoong	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Nhoong	2021-	839; 05/9/2021	1.500,00	1.500,00			1.500,00			
5	Trường PTDTBT tiểu học xã Đắk Choong: Hạng mục: Sửa chữa và làm mới cổng, hàng rào và sân bê tông tại điểm trường thôn Kon Riêng và thôn Đắk Mì	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Choong	2022-		1.100,00	1.100,00			1.100,00			
6	Trường mầm non xã Đắk Choong: Hạng mục: Sửa chữa các phòng học; làm mới cổng, hàng rào và các hạng mục phụ trợ tại các điểm trường thôn Đắk Glây, thôn La Lua và thôn Đắk Mì.	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Choong	2022-		1.150,00	1.150,00			1.150,00			
7	Nhà văn hóa xã Đắk Choong: Hạng mục: Sân bê tông	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Choong	2022-		250,00	250,00			250,00			

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú		
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số		Trong đó	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)							Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
8	Trường TH&THCS xã Xốp	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Xốp	2022-	839; 05/9/2021	2.500,00	2.500,00			2.500,00					
9	Trường TH - THCS xã Đăk Plô	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Plô	2022-	839; 05/9/2021	910,00	910,00			910,00					
10	Trường TH-THCS xã Đăk Man	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Man	2022-	839; 05/9/2021	1.500,00	1.500,00			1.500,00					
11	Trường Tiểu học xã Đăk Môn	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Môn	2022-	839; 05/9/2021	1.000,00	1.000,00			1.000,00					
III	Phân cấp hỗ trợ đầu tư các công trình cấp bách					79.928,00	55.054,00	45.054,00	45.054,00	10.000,00					
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2020					49.940,00	48.117,00	45.054,00	45.054,00	3.063,00					
1	Đường và Cầu BTCT qua sông Pô Kô thị trấn Đăk Gleï	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Gleï	2019-2020	1227; 30/10/2017	49.940,00	48.117,00	45.054,00	45.054,00	3.063,00					
b	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					29.988,00	6.937,00	0,00	0,00	6.937,00	0,00				
2	Nâng cấp, cải tạo Đài truyền thanh - truyền hình huyện Đăk Gleï	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Gleï	2021-	381; 05/5/2021	6.000,00	4.000,00			4.000,00					
3	Nhà làm việc chính Huyện ủy	Văn phòng Huyện ủy	Thị trấn Đăk Gleï	2021-	31; 7/12/2020	23.988,00	2.937,00			2.937,00					

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
B	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG CÂN ĐỐI					150.742,00	26.500,00	1.061,00	0,00	30.000,00			(*)
(1)	Thực hiện đầu tư					150.742,00	23.500,00	1.061,00	0,00	23.500,00	0,00	0,00	
a	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					150.742,00	23.500,00	1.061,00	0,00	23.500,00	0,00	0,00	
1	Dự án khai thác quỹ đất để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng huyện Đắk Gle	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Gle	2020-	10; 17/4/2020	79.043,00	1.717,00	1.061,00		1.717,00			
2	San ủi mặt bằng khu trung tâm huyện	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Gle	2020-	344; 14/4/2021	21.280,00	4.000,00			4.000,00			
3	Đường vào trung tâm huyện Đắk Gle (giai đoạn 1)	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Gle	2020-	31; 07/12/2020	13.564,00	5.633,00			5.633,00			
4	Cổng hàng rào trung tâm Chính trị	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Pék	2021-	2496; 15/12/2020	1.200,00	1.100,00			1.100,00			
5	Đường GTNT nội thôn nú vai từ nhà rông ra đường HCM giai đoạn 3	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Kroong	2021-	2497; 15/12/2020	2.500,00	2.300,00			2.300,00			
6	Nhà làm việc chính Huyện ủy	Văn phòng Huyện ủy	Thị trấn Đắk Gle	2021-	31; 07/12/2020	23.988,00	2.700,00			2.700,00			
7	Trường THCS Đắk Pék	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Pék	2021-	934; 22/10/2021	5.667,00	4.200,00			4.200,00			
8	Trường PTDTBT THCS Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2021-	839; 05/9/2021	2.000,00	450,00			450,00			

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
9	Trường TH - THCS Lý Tự Trọng	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2022-	839; 05/9/2021	1.500,00	1.400,00			1.400,00			
(2)	Điều tiết ngân sách theo NQ HĐND									3.500,00			
(3)	Dự phòng chưa phân bổ theo quy định						3.000,00			3.000,00			
C	PHÂN CẤP ĐẦU TƯ NGUỒN THU XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG					6.142,00	4.590,00	0,00		4.590,00			
a	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					6.142,00	4.590,00	0,00	0,00	4.590,00			
1	Trường PTDTBT THCS xã Đắk Long	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Long	2021-	2497; 15/12/2020	3.052,00	1.500,00			1.500,00			
2	Trường MN xã Đắk Plô	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Plô	2022-	839; 05/9/2021	590,00	590,00			590,00			
3	Trường THCS xã Đắk Kroong	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Kroong	2022-	839; 05/9/2021	2.500,00	2.500,00			2.500,00			
D	NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI					242.450,96	8.394,17	12.739,20		8.154,16	0,00	278,00	
I	Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2020					180.210,96	2.137,75	12.739,20		2.137,75	0,00	278,00	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
*	Đối ứng các công trình thực hiện CTMTQ giảm nghèo bền vững - Chương trình 135					5.870,43	106,04	5.326,56		106,04	0,00	106,04	
1	Đường liên thôn Đak Ga Đăk Ung xã Đăk Nhoong	UBND xã Đak Nhoong	Xã Đăk Nhoong	2019-	12; 28/1/2019	1.355,00	19,67	1.065,00		19,67		19,67	
2	Đường đi khu sản xuất Đăk Cho Đăk Nhoong	UBND xã Đak Nhoong	Xã Đăk Nhoong	2019-	76; 06/12/2018	395,00	7,70	531,00		7,70		7,70	
3	Đường GTNT từ làng Xa Úa đi làngTu Chiêu A xã Mưong Hoong GD 2	UBND xã Mưong Hoong	Xã Mưong Hoong	2018-	98; 29/9/2017	417,00	7,06	622,00		7,06		7,06	
4	Đường GTNT từ làng Mô Po đi làng Xa Úa GD 2	UBND xã Mưong Hoong	Xã Mưong Hoong	2018-	52 31/10/2018	1.409,94	39,69	1.190,00		39,69		39,69	
5	Sửa chữa cầu treo thôn Đăk Bu xã Đăk Man	UBND xã Đăk Man	Xã Đăk Man	2016-	1676; 31/10/2016	485,61	2,64	404,93		2,64		2,64	
6	Đường GTNT đi sản xuất nhánh 1,2 thôn Đăk Sút Đăk Niên (giai đoạn 1)	UBND xã DĐăk Kroong	Xã Đăk Kroong	2019-	1340; 31/10/2018	1.051,00	25,70	851,00		25,70		25,70	
7	Đường GTNT nội thôn Đăk Tum xã Đăk Môn	UBND xã Đăk Môn	Xã Đăk Môn		1248; 31/8/2016	756,89	3,60	662,63		3,60		3,60	
*	Bố trí các công trình hoàn thành sau khi phê duyệt quyết toán còn thiếu vốn					153.060,53	171,96	7.412,64		171,96	0,00	171,96	
1	Cổng, đường vào trụ sở làm việc UBND xã Đăk Choong	UBND xã Đăk Choong	Xã Đăk Choong	2016-	75; 29/9/2017	291,12	9,09	260,63		9,09		9,09	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
2	Bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai và đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Đăk Glei	BQL dự án đầu tư XD	Xã Đăk Kroong, xã Đăk Nhoong và thị trấn	2010-	741-18/7/2019	145.100,00	89,36	70,00		89,36		89,36	
3	Trường tiểu học xã Đăk Man	BQL dự án đầu tư XD	Đăk Man	2017-	150, 31/8/2016	500,00	4,00	477,97		4,00		4,00	
4	Đường GTNT đi khu sản xuất thôn Bung Kon xã Đăk Blô, huyện Đăk Glei (hạng mục: Nền, mặt đường và công trình thoát nước)	UBND xã Đăk Blô	Xã Đăk Plô	2014-2015	2011; 30/10/2014	998,28	3,80	918,92		3,80		3,80	
5	Trường Tiểu học trung tâm xã Đăk Nhoong, huyện Đăk	UBND xã Đăk Nhoong	Xã Đăk Nhoong	2014-2015	2018; 30/10/2014	999,86	3,80	950,31		3,80		3,80	
6	Hệ thống cung cấp nước sạch cho hai thôn Liêm Răng và Bê Rê xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon	Phòng Lao động TB và Xã hội	Xã Đăk Choong	2.012	639; 11/7/2012	1.427,00	2,71	1.207,00		2,71		2,71	
7	Cải tạo, sửa chữa hội trường nhà văn hóa làm thư viện và nhà trưng bày truyền thống	BQL dự án đầu tư XD	TT Đăk Glei	2018-	1217, 31/10/2017	544,27	0,46	544,00		0,46		0,46	
8	Nhà văn hóa xã Đăk Man	BQL dự án đầu tư XD	Xã Đăk Man	2020-	1338; 28/12/2020	2.200,00	37,74	2.100,00		37,74		37,74	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
9	Đường ra biên giới Đăk Nhoong - Đăk Blô Hạng mục: Kè chống sạt lở (Lý trình Km2+70, Km2+80, Km2+650)	BQL dự án đầu tư XD	Đăk Nhoong - Đăk Blô	2017-	2003; 13/12/2016	1.000,00	21,00	883,80		21,00		21,00	
*	Bố trí công trình thực hiện đầu tư					21.280,00	1.859,75	0,00	0,00	1.859,75	0,00	0,00	
1	San ủi mặt bằng khu trung tâm huyện	BQL dự án đầu tư XD	Thị trấn Đăk Glei	2021-	344; 14/4/2021	21.280,00	1.859,75			1.859,75			
II	Nguồn tăng thu ngân sách cấp huyện năm 2020 (trừ tăng thu tiền sử dụng đất)					21.280,00	2.402,23	0,00	0,00	2.402,23	0,00	0,00	
1	San ủi mặt bằng khu trung tâm huyện	BQL dự án đầu tư XD	Thị trấn Đăk Glei	2021-	344; 14/4/2021	21.280,00	2.402,23			2.402,23			
III	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2020					31.120,00	2.354,20	0,00	0,00	2.114,19	0,00	0,00	
1	San ủi mặt bằng khu trung tâm huyện	BQL dự án đầu tư XD	Thị trấn Đăk Glei	2021-	344; 14/4/2021	21.280,00	614,20			614,19			
2	Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi, đất bạc màu trên địa huyện Đăk Glei năm 2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Huyện Đăk Glei	2021-	956; 28/10/2021	9.840,00	1.740,00			1.500,00			
IV	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020					9.840,00	1.500,00	0,00	0,00	1.500,00	0,00	0,00	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
I	Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi, đất bạc màu trên địa huyện Đắk Gle năm 2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Huyện Đắk Gle	2021-	956; 28/10/2021	9.840,00	1.500,00			1.500,00			
E	NGUỒN TĂNG THU TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2021					9.840,00	1.500,00	0,00	0,00	240,00			
I	Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi, đất bạc màu trên địa huyện Đắk Gle năm 2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Huyện Đắk Gle	2021-	956; 28/10/2021	9.840,00	1.500,00			240,00			
F	NGUỒN SỰ NGHIỆP KINH TẾ NĂM 2021					4.458,00	834,70	0,00	0,00	834,70	0,00	0,00	
I	Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi, đá bạc màu trên địa huyện Đắk Gle năm 2021 (bổ sung)	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Huyện Đắk Gle	2021-		4.458,00	834,70			834,70			

Ghi chú: (*) Được thực hiện khi có nguồn thu

Biểu số 03

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRÚNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TỪ DỰ ÁN KHAI THÁC QUỸ ĐẤT VÀ NGUỒN THU BÁN ĐẦU GIÁ ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số: 60 /NQ - HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của HĐND huyện Đắk Glei)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		Dự kiến KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu giá	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu giá				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
A	Nguồn thu tiền sử dụng đất từ dự án khai thác quỹ đất, nguồn thu bán đấu giá đất và tài sản trên đất để tạo vốn đầu tư CSHT (Sau khi đã trừ đi các chi phí liên quan)					197.256	93.479	0	0	93.479	0	0	(*)
1	Sân ủi mặt bằng khu trung tâm huyện	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2020-	344; 14/4/2020	21.280	5.404			5.404			
2	Đường vào trung tâm huyện Đắk Glei (giai đoạn 1)	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2020-	31; 07/12/2020	13.564	7.931			7.931			
3	Nhà Đa năng cơ quan Huyện ủy	Văn phòng Huyện ủy	Thị trấn Đắk Glei	2021-	31; 07/12/2020	6.500	6.000			6.000			
4	Nhà làm việc chính Huyện ủy	Văn phòng Huyện ủy	Thị trấn Đắk Glei	2021-	31; 07/12/2020	23.988	13.313			13.313			
5	Nâng cấp, cải tạo Đài truyền thanh - truyền hình huyện Đắk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2021-	381; 05/5/2021	6.000	1.405			1.405			

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		Dự kiến KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh			Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu giá	Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu giá				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
6	Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND – UBND xã Ngọc Linh:	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2022-	01; 29/01/2021	8.000	4.029			4.029			
7	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường xung quanh chợ thị trấn Đăk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Glei	2021-	381; 05/5/2021	3.000	2.700			2.700			
8	Bãi xử lý rác thải huyện Đăk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Glei	2022-	13; 18/11/2019	15.000	7.500			7.500			
9	Tượng đài chiến thắng Đăk Pék	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Glei	2022-	476; 09/5/2018	4.900	4.500			4.500			
10	Chợ thị trấn Đăk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Glei	2022-	01; 26/01/2021	14.950	13.500			13.500			
11	Nâng cấp chợ Đăk Pek (giai đoạn 2)	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Glei	2022-	476; 19/5/2018	4.980	4.500			4.500			
12	Đường vào trung tâm huyện Đăk Glei (Giai đoạn 2)	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Glei	2022-		75.094	22.697			22.697			

Ghi chú: (*) Được thực hiện khi có nguồn thu và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Biểu số 04
CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (CẤP TỈNH QUẢN LÝ)
(Kèm theo Nghị quyết số: 60 /NQ - HĐND ngày 20 tháng 2 năm 2021 của HĐND huyện Đắk Glei)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến		Dự kiến KH đầu tư trung hạn giai đoạn				Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS tỉnh	Tổng tất cả nguồn vốn	Trong đó: Vốn ngân sách			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS tỉnh				Tổng số	Trong đó		
												Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
1	2	3	4		4	5	6	7		8	10	11	12	
	TỔNG SỐ					88.550	70.000	0	0	77.895	70.000	0	0	
I	Nguồn thu tiền sử dụng đất					88.550	70.000	0		77.895	70.000	0	0	
1	Cầu 16/5 thị trấn Đắk Glei, huyện Đắk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2021-	NQ 52-29/4/2021	88.550	70.000			77.895	70.000			

Biểu số 05

CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC)

(Kèm theo Nghị quyết số: **60** /NQ - HĐND ngày **20** tháng **12** năm 2021 của HĐND huyện Đắk Gle)

Đơn vị: Triệu đồng



Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		Dự kiến KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025				Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS Trung ương	Tổng tất cả nguồn vốn	Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS Trung ương				Tổng số	Trong đó		
												Thu hồi các khoản ứng trước		Thanh toán nợ XDCB
1	2	3	4		4	5	6	7		8	10	11	12	
	TỔNG SỐ					249.290	245.903	8.099	5.593	270.523	257.330	0	0	
I	Dự án chuyển tiếp					34.969	31.582	5.993	5.593	78.523	65.330	0	0	
1	Đầu tư CSHT vùng ATK Kon Tum - Đắk Gle: Tiểu dự án 2: Đường GT từ làng Mô Bo đi làng Tu Chiêu A xã Mường Hoong và đường GT từ làng Lê Vân đi làng Tân Rát 2 xã Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng; UBND huyện Tu Mơ Rông	Xã Mường Hoong, Ngọc Linh; UBND huyện Tu Mơ Rông	2020-	278; 31/10/2016	34.969	31.582	5.993	5.593	78.523	65.330			
II	Dự án khởi công mới					214.321	214.321	2.106	0	192.000	192.000			
1	Đường từ Trung tâm thị trấn Đắk Gle đến trung tâm xã Xốp	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Gle	2021-	21/29/4/2021	214.321	214.321	2.106	0	192.000	192.000			